

BIỂU PHÍ THẺ GNQT
VIETCOMBANK VISA DIGIADS

(Có hiệu lực từ ngày 29.05.2026)

STT	Dịch vụ	Mức phí
1	Phí phát hành	Miễn phí
2	Phí thường niên	Miễn phí
3	Phí cấp lại PIN	Miễn phí
4	Phí gia hạn thẻ	Miễn phí
5	Phí xử lý giao dịch ngoại tệ	2,27% số tiền giao dịch
6	Phí xử lý giao dịch nội tệ tại nước ngoài (áp dụng với giao dịch bằng VND tại nước ngoài)	1% số tiền giao dịch (tối thiểu 9.000 VND/giao dịch)
7	Phí đòi bồi hoàn	Miễn phí
8	Phí cung cấp bản sao hóa đơn giao dịch	Miễn phí
9	Phí chấm dứt sử dụng thẻ	Miễn phí

GHI CHÚ

1. Các mức phí nêu trên chưa bao gồm VAT
2. Đối với mức phí quy định theo tỷ lệ % thì phí thu được tính theo tỷ lệ % x giá trị giao dịch tương ứng.
3. Các giao dịch liên quan đến việc sử dụng ngoại tệ tuân thủ theo quy định Quản lý Ngoại hối hiện hành của nhà nước.
4. Tỷ giá quy đổi trong các giao dịch Thẻ: Là tỷ giá do Vietcombank áp dụng theo tỷ giá do các Tổ chức thẻ Quốc tế quy định hoặc theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng tại thời điểm giao dịch được cập nhật vào hệ thống của Vietcombank.
5. Các mức phí nêu trên không bao gồm các loại phí do các Ngân hàng/Tổ chức khác quy định (nếu có).
6. Vietcombank không hoàn lại phí đã thu trong trường hợp khách hàng yêu cầu hủy bỏ giao dịch/dịch vụ hoặc giao dịch/dịch vụ không được thực hiện được vì sai sót, sự cố không phải do lỗi của Vietcombank gây ra.
7. Vietcombank có quyền thay đổi Biểu phí này trong từng thời kỳ và sẽ thông báo các thay đổi về phí 07 ngày trước khi áp dụng, thông qua trang thông tin điện tử chính thức của Vietcombank (website: www.vietcombank.com.vn)/.